

BÁO CÁO

TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2016



A – ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

– Năm 2016, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (NXBGDVN) tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Lãnh đạo Bộ GD&ĐT ; sự ủng hộ của các ban, ngành trung ương và địa phương, sự quan tâm của xã hội đối với ngành giáo dục cũng như đối với các sản phẩm của NXBGDVN phục vụ nhiệm vụ dạy và học trong nhà trường.

– Các đơn vị thành viên trong hệ thống NXBGDVN phát triển ổn định, nhiều đơn vị năng động, sáng tạo trong tổ chức sản xuất - kinh doanh đạt hiệu quả tốt.

– Đội ngũ người lao động có ý thức trách nhiệm, tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, đáp ứng ngày một tốt hơn công việc được giao.

2. Khó khăn

– Nạn in lậu tiếp tục gia tăng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả sản xuất - kinh doanh của nhiều đơn vị.

– Áp lực cạnh tranh trên thị trường ngày càng lớn trong bối cảnh thị trường sách bão hòa.

B – ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ

I – CÔNG TÁC XUẤT BẢN

1. Kết quả làm SGK hiện hành (tái bản), sách VNEN, sách CNGD

– Hoàn chỉnh thông tin về tác giả SGK, SBT, STC hiện hành theo quy định của Cục XB-IN-PH khi đăng ký xuất bản.

– Ban hành 5 mẫu bản đồ trên cơ sở chấp nhận của Cục Bản đồ Bộ Tài nguyên và Môi trường. Thực hiện rà soát bản đồ và điều chỉnh bản đồ trong SGK, SBT, STC theo mẫu mới.

– Hoàn thành việc thay trang 1, 2, trang cuối và các trang can/phim hồng cũng như các trang nội dung có bản đồ, phục vụ kịp thời đầu thầu in sách cho năm học 2017 – 2018.

– Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai nâng cấp, cập nhật và chỉnh sửa bộ sách tin học cho Tiểu học và THCS.

– Hoàn thành sách VNEN đại trà lớp 7, sách VNEN thí điểm lớp 8.

– Phối hợp với các đối tác nước ngoài tổ chức biên soạn, xuất bản toàn bộ các bộ SGK Tiếng Anh Tiểu học, THCS, THPT, đưa in và sử dụng đại trà trên toàn quốc. Ngoài sách Tiếng Anh lớp 5, 9, 12 là sách mới được đưa vào sử dụng đại trà năm 2016, các bộ sách còn lại đã tái bản từ lần thứ hai trở lên.

– Triển khai biên soạn, biên tập 61 cuốn SGK CNGD (mới và tái bản). Thường xuyên tổ chức tập huấn giáo viên, dự giờ, khảo sát, đánh giá, giám sát và hỗ trợ kỹ thuật thực thi công nghệ giáo dục, mở rộng phạm vi ứng dụng bộ sách.

– Các Tạp chí, Chuyên san chú trọng phong phú hóa nội dung, bám sát thực tiễn; trình bày mỹ thuật sinh động, phù hợp lứa tuổi học sinh, đáp ứng ngày một tốt hơn nhu cầu của giáo viên và học sinh. Các tạp chí có nhiều cố gắng trong công tác phát hành, đều đạt và vượt kế hoạch.

2. Thực hiện kế hoạch đề tài, bản thảo STK, ấn phẩm giáo dục

Hoàn thành tổ chức biên tập 3.111 đề tài/bản thảo STK các loại (mới : 946 ; tái bản : 2.165) vượt kế hoạch 16,6%. Mặc dù thị trường STK đã bão hòa, nhưng các đơn vị rất cố gắng tìm kiếm đề tài mới, số lượng đề tài mới năm 2016 tăng 10% so với năm 2015. Nội dung các đề tài cập nhật theo định hướng phát triển năng lực và gắn với nhu cầu của giáo viên, học sinh, sinh viên và bạn đọc. Việc triển khai làm tái bản STK ở các đơn vị thực hiện khá tốt, số lượng đề tài tăng qua các năm, chứng tỏ STK của NXBGDVN đứng vững trên thị trường sách.

3. Quản lý xuất bản, bản quyền

– Thực hiện quy trình quản lý, cấp phép xuất bản đúng luật, đáp ứng yêu cầu về tiến độ. Năm 2016, đã thực hiện đăng ký xuất bản 6.563 đề tài. Tỷ lệ tên sách đưa in đạt 58%. Việc cấp quyết định xuất bản, hợp đồng in, quyết định phát hành được theo dõi sát, các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện được kịp thời giải quyết.

– Nộp lưu chiểu 3.761 tên sách đúng quy định. Kiểm tra kỹ các thông tin ghi trên xuất bản phẩm trước khi gửi tới các cơ quan quản lý.

– Công tác bản quyền tiếp tục được quan tâm. Thực hiện chi trả bản quyền tác giả, đồng thời cũng thu phí bản quyền từ các đối tác khai thác xuất bản phẩm của NXBGDVN.

+ Thông qua các đơn vị : Trung tâm quyền tác giả Văn học Việt Nam, Hiệp hội quyền sao chép, Trung tâm bảo vệ quyền tác giả Âm nhạc Việt Nam đã chi trả nhuận bút tác phẩm văn học trong SGK Tiếng Việt và Ngữ văn năm học 2015-

2016, nhuận bút tác phẩm âm nhạc trong SGK Âm nhạc lớp 1 - 9 với tổng số 245 tác giả, 516 lượt tác phẩm.

+ Hoàn thành xử lý và thu phí bản quyền đối với các sách của NXBGDVN bị vi phạm bản quyền (16 tên sách của NXB TH TP.HCM và NXB ĐHQG HN). Tiếp tục theo dõi và đề xuất xử lý các trường hợp vi phạm bản quyền đối với sách của NXBGDVN.

4. Xây dựng cơ sở dữ liệu

– Tiếp tục quản lý tập trung nguồn tài nguyên dữ liệu số SGK, SBT, TLTC của NXBGDVN. Bổ sung, làm giàu nguồn dữ liệu phục vụ cho việc tra cứu, tìm kiếm, khai thác tư liệu, đáp ứng yêu cầu phục vụ làm SGK mới cũng như chuyển nhượng bản quyền làm sách điện tử. Xây dựng và quản lý 134 tài khoản phục vụ làm SGK.

– Tiếp nhận, quản lý 166 cuốn SGK các môn học của các NXB Marshall Cavendish, Macmillan, Cambridge, Hàn Quốc; khai thác miễn phí 358 cuốn sách nước ngoài từ internet với tổng số 135.510 trang sách, tổ chức scan tạo thành file để xây dựng cơ sở dữ liệu, thực hiện gắn nhãn tránh vi phạm bản quyền.

5. Xuất bản điện tử

– Thành lập Ban chỉ đạo triển khai sách điện tử để định hướng và triển khai công tác xuất bản điện tử của NXBGDVN.

– Tổ chức các lớp tập huấn nhập môn về xuất bản số cho BTV, họa sĩ, cán bộ thiết kế, chế bản toàn Nhà với chuyên gia của tập đoàn Excelsoft, bước đầu giới thiệu về sách điện tử và các dạng eBook, cách thức chuyển đổi nội dung sang định dạng sách điện tử ePub3, cách thức làm giàu nội dung sách điện tử. Học viên được nghe lý thuyết, quan sát trình diễn thực tế trên phần mềm OpenPage về các định dạng, cách thức tạo và làm giàu sách điện tử, trực tiếp thực hành trên dữ liệu sách của NXBGDVN. Kết quả thực hành đạt chất lượng tốt, chuyên gia đánh giá cao.

– CTCP DVXB Giáo dục Hà Nội hoàn thành và đưa vào sử dụng “Cổng luyện thi THPT Quốc gia trực tuyến” - một sản phẩm kịp thời giúp học sinh ôn và thi thử trên mọi thiết bị điện tử, mọi lúc, mọi nơi, phục vụ tốt kì thi THPT Quốc gia 2016.

6. Kiểm định sách

– Công tác kiểm định nội dung sách tiếp tục được chú trọng, thực hiện thường xuyên để kiểm soát chặt chẽ chất lượng bản thảo/sách của toàn Nhà, góp phần tích cực vào việc đảm bảo nội dung theo đúng quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, hạn chế đến mức thấp nhất sai sót về nội dung học thuật trong bản thảo/sách trước khi đưa in. Sau kiểm định, các đơn vị đã tổ chức tiếp thu, sửa chữa nghiêm túc bản thảo trước khi đưa in từ đó chất lượng sách được nâng cao.

– Qua phần mềm Ipub lựa chọn danh mục STK mới, STK tái bản năm 2016 (331 bản thảo/sách, 58 đề thi thử tốt nghiệp THPT QG) để triển khai đọc kiểm định. Đã kiểm tra cập nhật bản đồ Việt Nam theo mẫu mới ở 45 cuốn SGK môn Địa lý và

Lịch sử tái bản. Các đơn vị tổ chức bản thảo thực hiện khá nghiêm túc khâu kiểm định trong quy trình xuất bản của NXBGDVN.

– Nhìn chung, các bản thảo có chất lượng biên tập khá tốt. Về mỹ thuật, đã có sự đầu tư nhiều hơn, một số đơn vị tổ chức bản thảo đã chú trọng nâng cao chất lượng thiết kế, mỹ thuật sách nhằm tăng sự hấp dẫn đối với bạn đọc. Nhiều bản thảo đã có sự đổi mới khá rõ nét về nội dung và hình thức, trình bày theo định hướng đổi mới mô hình sách của NXBGDVN.

7. Biên soạn sách giáo khoa mới

Năm 2016, NXBGDVN đã tích cực chuẩn bị nhân lực, vật lực và tài lực sẵn sàng cho việc triển khai làm SGK mới khi chương trình của Bộ GD&ĐT được ban hành. Đã thành lập Ban chỉ đạo biên soạn SGD mới để định hướng, chỉ đạo sát sao công việc làm sách giáo khoa, kịp thời có những điều chỉnh phù hợp với tình hình từng giai đoạn.

**** Một số hạn chế trong công tác xuất bản***

– Nhiều bản thảo/sách qua đọc kiểm định vẫn phát hiện còn lỗi cần phải sửa chữa ở các mức độ khác nhau trước khi đưa in.

– Tỷ lệ đề tài sách hoàn thành đưa in so với số lượng đề tài đăng kí còn thấp.

– Công tác bảo vệ quyền tác giả đối với sách của NXBGDVN còn gặp nhiều khó khăn do tình trạng sách lậu tràn lan, sách sao chép tuy đã được hạn chế nhưng ngày càng tinh vi hơn, chưa thể kiểm soát hết.

II – CÔNG TÁC VẬT TƯ, IN, PHÁT HÀNH

1. Công tác vật tư, in

– Quy hoạch vật tư phù hợp nhu cầu sử dụng. Tổ chức chào giá cạnh tranh vật tư công khai, minh bạch, lựa chọn được đơn vị cung ứng có giá thành thấp, chất lượng vật tư tốt, phù hợp để in SGK. Cung ứng đầy đủ, kịp thời vật tư (giấy in, tem, hộp carton...) đến các nhà in, đáp ứng tiến độ nhập kho. Chủ động điều tiết và mua bổ sung vật tư kịp thời phục vụ in gấp nhập nhanh thời điểm trước ngày khai giảng năm học mới.

– Tiếp tục thực hiện hai hình thức in gia công và in đấu thầu. Việc tổ chức đấu thầu được thực hiện công khai, minh bạch, đúng Luật, tăng tính cạnh tranh giữa các nhà thầu. Cải tiến quy trình chấm thầu và xét thầu nhanh gọn để kí hợp đồng in sách đấu thầu sau ngày mở thầu, tiết kiệm chi phí.

– Công tác quản lý bản thảo, chế bản được chú trọng. Các đơn vị kiểm tra chặt chẽ, phát hiện các lỗi sai, phim hỏng đề nghị thay sửa kịp thời để đảm bảo chất lượng sách.

– Quản lý chặt chẽ quy trình in, kế hoạch in và điều tiết giao in gia công hợp lý đảm bảo đủ sách nhập kho phục vụ nhu cầu phát hành, đôn đốc sách nhập kho đúng yêu cầu, đặc biệt phục vụ hai tháng phát hành và phục vụ khai giảng năm học mới.

– Chất lượng in được coi trọng, sản phẩm in đồng đều trong cả nước. Công tác KCS được chú trọng ở các khâu nên hạn chế sách bị lỗi khi nhập kho và phát hành ra thị trường (số lượng sách phải soạn lại giảm so với các năm trước).

– NXBGDVN cùng các đơn vị thành viên đã rất tích cực phối hợp với các đơn vị thuộc Sở, Ban ngành chức năng (Bộ TT-TT, Bộ Công An...) trong công tác chống in lậu. Đã phát hiện và thu giữ nhiều sách của NXBGDVN bị in lậu.

*** Một số tồn tại :**

– Cần có chủ trương dự trữ vật tư giấy in để chủ động việc in gấp nhập nhanh phục vụ khai giảng năm học mới, đồng thời tránh thiếu sách.

– Sách bị lỗi tuy đã giảm nhiều, nhưng vẫn còn xảy ra ở một vài tên sách thiếu tay, trắng trang, nhảm trang, bong gáy...

2. Công tác phát hành

Kết quả phát hành các loại sản phẩm

DVT : Bản

LOẠI SẢN PHẨM	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỈ LỆ TH/KH (%)
I. Xuất bản phẩm (các loại)	248.134.645	277.297.810	111,8
1. Sách giáo khoa	98.500.000	108.827.706	110,5
2. Sách bổ trợ	71.786.000	71.632.899	99,8
3. STC (Tin học)	4.150.000	4.033.369	97,2
4. STC (Tiếng Anh)	8.029.000	8.641.753	107,6
3. Sách tham khảo (các loại)	53.117.805	67.260.923	126,6
5. Sách CNGD	3.950.000	5.017.322	127,0
6. Sách VNEN	7.200.000	10.520.148	146,1
7. Tạp chí	1.401.840	1.363.690	97,3
II. Thiết bị giáo dục (các loại)	Thực hiện : 267,462 tỉ đồng		

– Hoàn thành kế hoạch phát hành chung của toàn Nhà tất cả các loại sản phẩm. Hoàn thành nhiệm vụ phục vụ năm học 2016 – 2017, đáp ứng đầy đủ, đồng bộ, kịp thời SGK, SBT, TLTC trước ngày khai giảng năm học mới.

– Năm 2016 là năm củng cố, ổn định hệ thống phát hành SGD với hai nhóm giải pháp dành cho các đơn vị thành viên và các đối tác phát hành đã tác động tích cực đến thị trường SGD. Tổng số phát hành 277,2 triệu bản sách các loại tăng %, trong đó SGK phát hành 108,8 triệu bản, tăng 7% so với cùng kì ; bình quân bản SGK tăng cao hơn năm 2015 : miền Bắc - 0,6 bản, miền Nam - 1,1 bản, Cửu Long - 1,6 bản. Lợi nhuận của công ty địa phương cũng tăng hơn năm 2016.

– Tiếp tục triển khai chính sách phát hành SGK, SBT trả tiền ngay từ 1/4/2016 đến 20/4/2016, giải quyết nhu cầu vốn cho sản xuất - kinh doanh, đồng thời tạo điều kiện cho các công ty địa phương có thêm lợi nhuận.

– NXBGDVN triển khai nhiều đợt kiểm tra thị trường tại các địa phương cũng như giám sát việc thực hiện nội dung thỏa ước của Câu lạc bộ tại các khu vực nhằm thực thi tốt vai trò trọng tài đã được các đối tác bầu chọn tại Hội nghị Tổng kết công tác XB-PH-TVTH vào tháng 3/2016 tại Quảng Ninh.

– Điều hành, xử lý kịp thời tháo gỡ khó khăn, lúng túng cho địa phương trong việc phát hành các bộ sách Tin học và Mĩ thuật.

– Duy trì hai tháng phát hành SGD phục vụ hè và khai giảng năm học mới, tổ chức *Tuần lễ Cùng em tới trường* từ ngày 15/8 đến 4/9/2016 để đảm bảo không xảy ra thiếu sách, sót sách ở bất cứ đâu.

– Các đơn vị năng động, tìm cách mở rộng thị trường, tìm hướng kinh doanh mới : khai thác các nguồn kinh phí, phát hành các mảng sách phục vụ địa phương, phát triển quy mô bán lẻ, thống nhất biển hiệu tại các cửa hàng, đa dạng hóa sản phẩm... ; đồng thời vận dụng sáng tạo các văn bản chỉ đạo của Bộ, các cơ quan chủ quản để đẩy mạnh phát hành các bộ sách mới mang lại kết quả kinh doanh tốt.

– Công tác phát hành STK được các đơn vị nỗ lực triển khai trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế và sức mua giảm sút. Tính hệ thống, tương trợ giữa các đơn vị đã có nhiều chuyển biến tích cực giúp tăng số lượng phát hành STK trong toàn Nhà, cao hơn 19,8% so với năm 2015.

– Các chủ trương: phân hạng đối tác, thống nhất chiết khấu SGK, SBT cho đại lí, cho các đơn vị của Nhà; giao sản lượng phát hành cho các đơn vị thành viên và các Công ty địa phương bước đầu giúp ổn định thị trường, tạo niềm tin của các công ty địa phương đối với NXBGDVN.

– Các cửa hàng thuộc các đơn vị NXBGDVN đã tích cực giới thiệu sản phẩm, thực hiện đúng chức năng bán lẻ.

– Cuộc vận động quyên góp, mua bán sử dụng SGK cũ đã tạo thành hoạt động thường kì trong nhà trường và xã hội.

*** Một số tồn tại :**

– Việc xây dựng kế hoạch phát hành chưa sát nhu cầu thực tế; tính dự báo về biến động thị trường chưa cao.

– Các chính sách, giải pháp mới về công tác phát hành phát huy được tác dụng trong việc ổn định thị trường phát hành, tạo sự gắn kết giữa các đối tác phát hành, tuy nhiên cần phải có sự kiểm tra, giám sát việc thực hiện chặt chẽ hơn nữa vào giai đoạn cuối mùa vụ.

– Một số văn bản giới thiệu sách mầm non chưa có sự phối hợp, thống nhất giữa các đơn vị thành viên; các văn bản liên quan tới việc phát hành bộ sách Mĩ thuật mới còn chồng chéo.

III – CÔNG TÁC THIẾT BỊ GIÁO DỤC

– Nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh thiết bị giáo dục (TBGD) của các đơn vị tiếp tục giữ ổn định, ngoài các sản phẩm truyền thống một số đơn vị đã tăng cường tìm hiểu nhu cầu các nhà trường để đầu tư sản xuất sản phẩm mới, đổi mới công nghệ, dây chuyền sản xuất, tăng tính chủ động trong sản xuất, giảm nhập khẩu để hạ giá thành sản phẩm,...

– Mở rộng bán lẻ với nhiều phương thức phục vụ khách hàng đem lại hiệu quả thiết thực trong kinh doanh, góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận.

– Các đơn vị nỗ lực trong việc tổ chức sản xuất - cung ứng, nắm bắt các yêu cầu bổ sung thiết bị trường học của các cơ sở giáo dục để bổ sung kịp thời. Công ty CP Sách - TBTH TP. Hồ Chí Minh tiếp tục có kết quả tốt trong việc sản xuất và kinh doanh thiết bị. Một số đơn vị đã cố gắng phát triển mối quan hệ gắn kết với Sở GD&ĐT, các Phòng Giáo dục tại địa phương, tạo được sự tin tưởng, được chọn là đơn vị phát hành thiết bị, văn phòng phẩm phục vụ các cơ sở giáo dục, thư viện trường học, tham gia dự thầu và trúng thầu cung ứng thiết bị, đóng góp lớn vào kết quả sản xuất - kinh doanh chung của đơn vị.

*** Một số tồn tại :**

– Việc liên doanh, liên kết giữa các đơn vị chưa phát huy được tiềm năng, sức mạnh tổng hợp của hệ thống, chưa tạo được vị thế của NXBGDVN trong lĩnh vực thiết bị giáo dục.

– Một số Công ty Sách - TBTH địa phương có nhiều cố gắng trong việc tham gia các dự án cung ứng sách và thiết bị, tuy nhiên hiệu quả còn thấp.

IV – CÔNG TÁC THƯ VIỆN TRƯỜNG HỌC

– Năm 2016, Bộ GD&ĐT tiếp tục triển khai nhiều hoạt động tác động tới công tác TVTH toàn quốc, NXBGDVN đã phối hợp tham gia tốt như : *Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời; Chương trình phối hợp công tác trong việc đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời trong các thư viện; Phát triển văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.* Nhiều địa phương tích cực hưởng ứng các hoạt động này, tạo nên bước phát triển mới cho công tác xây dựng TVTH và chấn hưng văn hóa đọc.

– Tiếp tục xây dựng *Danh mục sách dùng trong TVTH*, Danh mục sách mầm non; Cùng cố các tủ sách dùng trong TVTH : Tủ sách giáo dục đạo đức, lịch sử, giáo dục lối sống, Tủ sách lãnh thổ, biển – đảo nhằm giúp các trường lựa chọn những sách tốt, phù hợp để bổ sung vào thư viện, đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, khai thác kinh phí để phát hành sách vào hệ thống TVTH theo Danh mục sách tham khảo dùng cho TVTH và tiếp tục bổ sung vào các Tủ sách.

– Hoàn thành xây dựng Danh mục sách phục vụ Đề án 1501 “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, lối sống đạo đức cho thanh, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2015-2020*” của Thủ tướng Chính phủ với 595 tên sách.

– Tiếp tục phối hợp với các đơn vị hướng dẫn địa phương thực hiện công nhận danh hiệu thư viện trường học theo Quyết định 01 của Bộ GD&ĐT.

– Tư vấn, hướng dẫn nghiệp vụ thư viện, tổ chức hội thi giáo viên thư viện giỏi cho một số địa phương như : Hòa Bình, Tuyên Quang, Hà Giang, Hà Nội, Hà Tây, Thái Nguyên, Bình Thuận...

– Hoạt động tặng sách cho TVTH tiếp tục được duy trì, đã tặng sách cho 50 trường học, đơn vị, trị giá 1 tỉ 560 triệu đồng.

– Chuyên san Sách - Thư viện và Thiết bị giáo dục tiếp tục mở rộng đội ngũ tác giả, nâng cao chất lượng nội dung, để đáp ứng nhu cầu bạn đọc, số lượng phát hành hơn 14.000 bản/năm.

*** Một số hạn chế :**

– Công tác TVTH còn gặp nhiều khó khăn do một số địa phương, công ty thành viên chưa quan tâm đúng mức tới công việc này. Sách đưa vào hệ thống TVTH khó khăn vì không thể cạnh tranh về cơ chế chiết khấu so với các đơn vị phát hành ngoài hệ thống.

– Bộ phận chỉ đạo TVTH của các NXBGD miền cần theo dõi và hướng dẫn địa phương sát sao, đa dạng hơn nữa các hoạt động TVTH.

V – CÔNG TÁC CÙNG CỎ HỆ THỐNG

– Tiếp tục triển khai tái cấu trúc hệ thống theo phê duyệt của Bộ GD&ĐT đúng định hướng và quy trình : thoái vốn hoặc tái cấu trúc tại các đơn vị có hiệu quả sản xuất - kinh doanh thấp hoặc thua lỗ kéo dài.

– Rà soát, đánh giá tình hình thực trạng các đơn vị, có giải pháp giúp đỡ đơn vị gặp khó khăn bằng nhiều hình thức khác nhau phù hợp với từng đơn vị, từng giai đoạn.

– Các đơn vị NXBGDVN luôn tương trợ, giúp đỡ nhau bằng những hành động thiết thực : tạo nguồn công việc, chia sẻ quyền lợi, tự nguyện và tuân thủ thực hiện các chủ trương điều tiết của Hội đồng thành viên NXBGDVN, tham gia đóng góp quỹ “lá lành đùm lá rách”,...

– Đôi khi tính hệ thống trong sản xuất - kinh doanh của toàn Nhà chưa được đề cao, vẫn còn đơn vị vì lợi ích cục bộ nên tuân thủ không nghiêm cơ chế phát hành, cạnh tranh mặt hàng, xâm lấn thị trường.

VI – CÔNG TÁC TÀI CHÍNH

– Công tác hạch toán kế toán, chế độ kiểm toán, báo cáo thống kê – kế toán trong toàn NXBGDVN thực hiện nền nếp, rõ ràng, công khai, minh bạch.

– Xây dựng kế hoạch và triển khai việc huy động vốn, cung ứng vốn kịp thời phục vụ sản xuất, kinh doanh của NXBGDVN và các đơn vị.

– Sử dụng nguồn vốn linh hoạt trong việc đầu tư vốn vào các công ty thành viên, giúp các đơn vị hoạt động ổn định. Thực hiện có hiệu quả Đề án Tái cơ cấu NXBGDVN do Bộ GD&ĐT phê duyệt. Đã thực hiện nâng tỉ lệ nắm giữ lên mức chi phối tại một số đơn vị có vai trò trọng yếu, quan trọng trong hoạt động của

NXBGDVN, thoái vốn tại các đơn vị hoạt động có hiệu quả kinh doanh thấp hoặc thua lỗ kéo dài, không có khả năng phát triển.

- Kết quả kinh doanh của NXBGDVN đạt hiệu quả cao hơn năm trước, nền tài chính minh bạch, lành mạnh.

- Một số đơn vị đã sử dụng nguồn vốn hiệu quả, phát huy những ưu thế, tiềm năng sẵn có trong triển khai kế hoạch sản xuất – kinh doanh, có kết quả doanh thu và lợi nhuận tốt, cải thiện đời sống người lao động, đảm bảo cổ tức cho cổ đông.

- Duy trì chế độ kiểm toán độc lập báo cáo tài chính, bổ sung nội dung chuyên môn để đảm bảo, nâng cao chất lượng kiểm toán của toàn Nhà.

*** Một số hạn chế :**

- Vẫn còn một số đơn vị có kết quả kinh doanh thấp, chưa khai thác hết tiềm năng và nguồn vốn nên lợi nhuận không cao, tỉ suất lợi nhuận thấp. Một số đơn vị không hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, thu nhập của người lao động thấp. Cần có kế hoạch kiểm soát chặt chẽ những đơn vị làm ăn thua lỗ, hiệu quả thấp để có biện pháp chấn chỉnh.

- Công tác thu hồi công nợ có nhiều cố gắng, nhiều đơn vị làm khá tốt, tuy nhiên một số đơn vị vẫn còn để khách hàng, đại lí tồn nợ cao, kéo dài, khó đòi.

VII – CÔNG TÁC TỔ CHỨC NHÂN SỰ

- Năm 2016 tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đổi mới, tái cấu trúc doanh nghiệp.

- Việc thực hiện phân cấp quản lí đã đi vào nền nếp, nâng cao được trách nhiệm quản lí của NXBGD tại các miền, bảo đảm việc quản lí và kiểm soát các đơn vị thành viên sâu sát, chặt chẽ.

- Tiếp tục nắm bắt, sâu sát tình hình tổ chức nhân sự của các đơn vị, kịp thời phối hợp cùng đơn vị tháo gỡ khó khăn, củng cố bộ máy.

- Triển khai thường xuyên các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, đặc biệt là đội ngũ biên tập viên, họa sĩ, thiết kế ; tuyển dụng thêm các biên tập viên môn học còn thiếu để đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ làm SGK mới. Tổ chức cho biên tập viên tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kĩ năng và nghiệp vụ biên tập để đủ điều kiện xét cấp chứng chỉ hành nghề biên tập.

*** Hạn chế :**

Đã có chiến lược, kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu và nhu cầu, đôi khi còn lúng túng trong quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lí để sẵn sàng bổ sung khi cần thiết.

VIII – NHỮNG CÔNG TÁC KHÁC

1. Công tác đối ngoại

- Tiếp tục phát triển quan hệ đối tác với các nhà xuất bản liên kết hợp tác xuất bản sách tiếng Anh : NXB Macmillan (Ôxtrâylia), NXB Pearson Education (Hoa

Kỳ), NXB Đại học Oxford (Anh), NXB Marshall Cavendish (Singapore), NXB Express Publishing (Anh)... Tận dụng kinh nghiệm, uy tín, thương hiệu của NXBGDVN và các đối tác để nâng cao chất lượng sách, đảm bảo hợp tác hiệu quả.

- Tổ chức dịch SGK của một số nước tiên tiến làm tài liệu tham khảo phục vụ việc làm SGK mới. Hỗ trợ các đơn vị giao dịch, mua bán bản quyền, tìm các cơ hội bán bản quyền các sản phẩm của NXBGDVN.

- Tiếp tục duy trì quan hệ hợp tác, giúp đỡ đối với Công ty Quốc doanh in Giáo dục Lào. Hoàn thành dự án hiệu đính và chuyển trực tuyến “Từ điển Việt - Lào, Lào - Việt”.

- Tổ chức tốt công tác lễ tân đối ngoại, thực hiện các thủ tục tổ chức đưa đoàn đi công tác nước ngoài an toàn, nội dung làm việc cụ thể, thiết thực ; đón tiếp các đoàn đến làm việc với NXBGDVN đúng nghi thức lễ tân ngoại giao.

2. Thông tin tuyên truyền

Năm 2016, công tác tuyên truyền tiếp tục được lãnh đạo NXBGDVN quan tâm, tạo điều kiện đẩy mạnh hoạt động. Ban Tuyên truyền và TVTH đã cố gắng chủ động xây dựng mối quan hệ tốt với các báo, đài; chú trọng đẩy mạnh, đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền về Nhà xuất bản, về các sản phẩm. Tổ chức trả lời báo chí, đài truyền hình về các vấn đề liên quan đến chuẩn bị làm SGK mới ; tình hình sách in lậu ; các góp ý của bạn đọc với sách của NXBGDVN ; vấn đề bản quyền sử dụng tác phẩm trong một số SGK ; chủ động chuẩn bị nội dung thông cáo báo chí, và tuyên truyền cho công tác chuẩn bị phục vụ năm học 2016-2017 của NXBGDVN (trên 17 báo, đài trung ương và địa phương) ; truyền thông việc tặng SGK cho học sinh con ngư dân bị ảnh hưởng sự cố môi trường biển 4 tỉnh miền Trung và học sinh vùng lũ. Nhờ có sự chủ động trong xây dựng kế hoạch, sát sao trong thực hiện nên năm 2016 đã giảm được những thông tin bất lợi cho NXBGDVN.

Tích cực tham gia các hoạt động triển lãm, hội chợ sách, các hoạt động do Bộ TT-TT, Bộ GD&ĐT tổ chức : Hội chợ sách nhân *Ngày sách Việt Nam* lần 3 ; các hoạt động nhân Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam 21/6/2016; Cuộc thi *Tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*,... Tổ chức chọn một số SGK, tài liệu giảng dạy tiêu biểu cho các thời kì phục vụ xây dựng Phòng truyền thống ngành giáo dục Việt Nam.

Thường xuyên giới thiệu các hoạt động của NXBGDVN (tọa đàm, hoạt động từ thiện xã hội, thoái vốn...) ; các bộ sách mới, các danh mục, tủ sách trên website của NXBGDVN và một số tạp chí trong và ngoài ngành. Đã giới thiệu 12 bộ sách theo thỏa thuận kí kết năm 2016 trên chuyên mục *Sách với bạn đọc* của Đài PT-TH Hà Nội.

Cập nhật thường xuyên thông tin về Danh mục sách, tủ sách dùng trong TVTH trên website nxbgd.vn để bạn đọc có thể theo dõi và tải về, góp phần hiệu quả vào công tác tiếp thị, phát hành.

*** Hạn chế :**

Năm 2016, các phương tiện thông tin đại chúng tiếp tục quan tâm nhiều đến NXBGDVN về các mặt : hoạt động chuẩn bị biên soạn SGK mới, về kiến thức

trong sách giáo dục, về tác quyền tác phẩm sử dụng trong STK, vấn đề cơ sở vật chất, công tác cán bộ... Ban Tuyên truyền - TVTH đã có sự chủ động đề xuất nội dung trả lời báo chí, tuy nhiên vẫn còn lúng túng, chưa xử lý kịp thời một số vấn đề phát sinh. Một số cá nhân, đơn vị còn chậm trễ trong việc xử lý, trả lời các vấn đề liên quan đến ý kiến báo nêu, nên có những thông tin bất lợi cho NXB bị đăng tải rộng rãi trên báo chí và mạng xã hội.

3. Công tác tổng hợp, hành chính

– Công tác tổng hợp hoạt động nền nếp, xây dựng và triển khai kế hoạch công tác đầy đủ, đôn đốc các đơn vị, cá nhân thực hiện, đáp ứng kịp thời công tác chỉ đạo, quản lý của Lãnh đạo NXBGDVN, các yêu cầu báo cáo của Bộ, các cơ quan quản lý, các ban, ngành chức năng.

– Công tác văn thư đảm bảo thông suốt, thông tin kịp thời, chính xác, phục vụ tốt công tác quản lý, điều hành của Lãnh đạo Nhà.

*** Một số hạn chế :**

– Nhiều đơn vị chưa quan tâm đúng mức việc soạn thảo văn bản : trình bày không đúng thể thức, văn phong chưa phù hợp.

– Phần mềm Văn phòng điện tử chưa được sử dụng hiệu quả. Một số đơn vị không cập nhật thông tin thường xuyên, kịp thời dẫn đến chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Công tác nghiên cứu khoa học và sáng kiến kinh nghiệm

– Tổ chức nghiệm thu 04 đề tài nghiên cứu mô hình SGK mới, kết quả nghiên cứu của các đề tài được đánh giá tốt. Đang hoàn thiện và thử nghiệm 2 mô hình SGK điện tử môn Toán và Tiếng Anh. Chủ trì nhiệm vụ nghiên cứu khoa học công nghệ cấp Bộ GD&ĐT về tiêu chí đánh giá SGK.

– Duy trì, phát triển quan hệ hợp tác với các nhà khoa học, các chuyên gia, các tổ chức nước ngoài tổ chức các hội thảo quốc tế, trao đổi kinh nghiệm về xây dựng chương trình và SGK, tập huấn cho đội ngũ biên tập viên, họa sĩ kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ biên tập, thiết kế, trình bày SGK theo hướng hiện đại, tiệm cận với các nền giáo dục tiên tiến.

*** Hạn chế :**

– Phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm chưa thu hút sự tham gia của CBCNV. Việc phát huy hiệu quả từ các sáng kiến kinh nghiệm chưa được nhân rộng, áp dụng tới nhiều đơn vị.

– Nhiều đề tài nghiên cứu khoa học được triển khai, nhiều đề tài đã được nghiệm thu, tuy nhiên việc ứng dụng các nghiên cứu vào thực tiễn sản xuất - kinh doanh đạt hiệu quả chưa cao.

5. Công tác thi đua khen thưởng

– Công tác Thi đua khen thưởng tiếp cận nhanh chóng, đáp ứng được yêu cầu mới, đảm bảo quyền lợi cho các tập thể, cá nhân của NXBGDVN có thành tích. Kết

quả đã nhận được : 03 Cờ thi đua (của Chính phủ, Bộ TT-TT, TP. Hà Nội) cho NXBGDVN ; 102 Bằng khen, Cờ thi đua cấp Bộ (Bộ TT-TT, Bộ GD&ĐT, TP. Hà Nội).

– Tổ chức xét duyệt, xếp hạng, khen thưởng các đơn vị theo đúng phân cấp, quy trình, tiêu chí rõ ràng, đánh giá khách quan, công bằng.

6. Công tác xã hội từ thiện

Phát huy truyền thống tương thân tương ái, ý thức trách nhiệm với cộng đồng, năm qua toàn NXBGDVN tiếp tục triển khai các hoạt động xã hội với nhiều nội dung phong phú và hiệu quả thiết thực : tặng sách cho thư viện trường học ; giảm giá bán SGK cho học sinh nghèo vượt khó, học giỏi ; tặng học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn ; ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng lũ lụt, sự cố môi trường ; nuôi dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng, tặng quà tết cho người nghèo,... Tổng số tiền và quà các hoạt động xã hội từ thiện trong năm là 14,5 tỉ đồng.

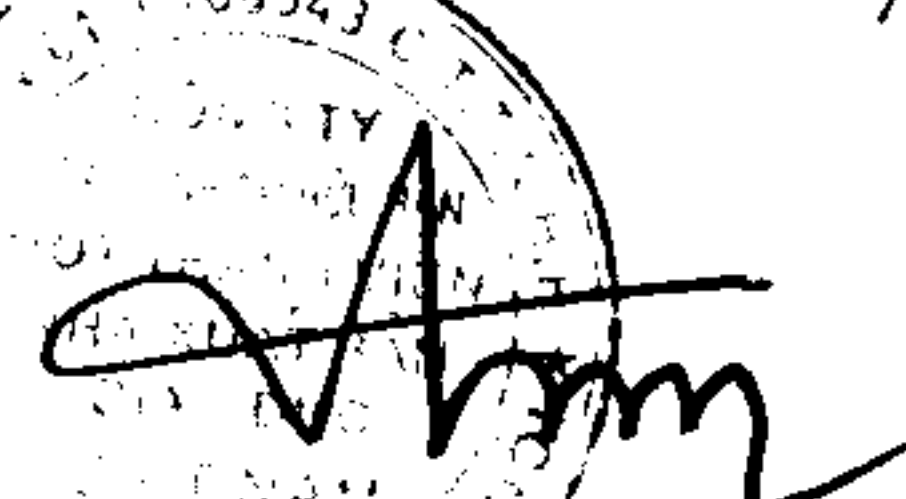
C – KẾT LUẬN

Được sự chỉ đạo sâu sát của Lãnh đạo Bộ GD&ĐT, sự phối hợp của các Vụ, Viện trực thuộc Bộ, của các ban, Ngành chức năng ; sự chỉ đạo đúng đắn của Hội đồng thành viên, Ban Tổng Giám đốc NXBGDVN ; sự năng động sáng tạo của lãnh đạo các đơn vị, sự phối hợp giữa các đơn vị cùng với sự nỗ lực của cán bộ công nhân viên trong triển khai nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh, NXBGDVN và các đơn vị thành viên đã phát huy tốt các nguồn lực vừa hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2016 vừa phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Năm 2017 là năm tiếp tục tập trung đẩy mạnh các hoạt động của NXBGDVN cũng như các đơn vị nhằm thực hiện các kế hoạch - nhiệm vụ được giao, đặc biệt là nhiệm vụ làm SGK mới. Các đơn vị nêu cao tinh thần đoàn kết, đồng tâm, hiệp lực, phát huy tốt mọi nguồn lực để triển khai thành công kế hoạch, phục vụ tốt năm học 2017-2018, tiếp tục duy trì sự ổn định và phát triển bền vững của NXBGDVN.

Nơi nhận:

- HĐTV, BTGD;
- Các đơn vị thành viên;
- Các phòng, ban CQVP;
- Lưu HC.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Vũ Văn Hùng

PHỤ LỤC

I – CÔNG TÁC XUẤT BẢN

1. Thực hiện kế hoạch biên tập

ĐVT : Cuốn

MIỀN	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN			TỈ LỆ TH/KH (%)		
	Mới	TB	Tổng	Mới	TB	Tổng	Mới	TB	Tổng
BẮC	450	1364	1.814	655	1577	2232	145.6	115.6	123
TRUNG	146	460	606	175	437	612	119.9	95.0	101
NAM	111	137	248	116	151	267	104.5	110.2	107.7
TỔNG	707	1.961	2.668	946	2.165	3.111	133.8	110.4	116.6

2. Thực hiện đăng kí xuất bản

ĐVT : Cuốn

LOẠI ĐỀ TÀI		ĐĂNG KÍ XB	ĐÃ IN RA SÁCH	TỈ LỆ (%)
SGK, SBT mới		21	18	86
SGK, SBT tái bản		865	464	54
Sách tham khảo (các loại)	M	1.098	700	64
	TB	4.510	2.577	57
Sách liên kết	M	0	0	0
	TB	69	51	74
TỔNG		6.563	3.810	58

II – CÔNG TÁC IN – PHÁT HÀNH

1. Sản lượng in của các đơn vị in thuộc NXBGDVN

ĐVT : Triệu trang TP 17×24

ĐƠN VỊ	SẢN PHẨM NXBGDVN			KHAI THÁC NGOÀI	TỔNG THỰC HIỆN
	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỈ LỆ (%)		
In SGK Hà Nội	1.200,00	1.140,64	95,05	106,51	1.247,15
In SGK Hoà Phát	900,00	763,08	84,79	20,00	783,08
In và DV Đà Nẵng	80,00	113,07	141,34	1.147,00	1.260,07
In-PHS-TB Quảng Nam	650,00	702,20	108,03	128,54	830,74
In SGK TP. HCM	707,00	820,53	116,06	48,24	868,77
TỔNG SỐ	3.537,00	3.539,52	100,07	1.450,29	4.989,81

2. Kết quả phát hành các loại sản phẩm

a) Phát hành sách giáo khoa (ĐVT : bản)

ĐƠN VỊ	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỈ LỆ (%)
CTCP Sách - TBGD miền Bắc	35.000.000	39.281.845	112,2
CTCP Sách - TBGD miền Trung	14.000.000	13.633.611	97,4
CTCP Sách - TBGD miền Nam	36.500.000	40.744.966	111,6
CTCP Sách - TBGD Cửu Long	13.000.000	15.167.284	116,7
TOÀN QUỐC	98.500.000	108.827.706	110,5

b) Phát hành sách bổ trợ (ĐVT : bản)

ĐƠN VỊ	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỈ LỆ (%)
CTCP ĐT&PTGD Hà Nội	27.286.000	28.773.247	105,5
CTCP ĐT&PTGD Đà Nẵng	12.000.000	10.004.164	83,4
CTCP ĐT& PTGD Phương Nam	32.500.000	32.855.488	101,1
TOÀN QUỐC	71.786.000	71.632.899	99,8

c) Phát hành sách tham khảo các loại

TT	TÊN ĐƠN VỊ	KẾ HOẠCH (Bản)	THỰC HIỆN (Bản)	TỈ LỆ (%)
	MIỀN BẮC			
1	CTCP Sách và TBGD Miền Bắc	2.000.000	1.915.457	95,8
2	CTCP ĐT& PTGD Hà Nội	5.480.000	7.902.264	144,2
3	CTCP SGD Hà Nội	4.856.775	8.992.987	185,2
4	CTCP Mĩ thuật và Truyền thông	11.000.000	14.704.000	133,7
5	CTCP Sách dân tộc	5.000.000	5.080.000	101,6
6	CTCP Sách Đại học - Dạy nghề	550.000	502.781	91,4
7	CTCP Bản đồ và TAGD	2.585.930	2.671.331	103,3
8	CTCP Sách dịch và từ điển GD	160.000	85.500	53,4
9	CTCP ĐT&PT Trường PTCN GD	1.270.000	1.452.000	114,3
10	CTCP Thiết bị GD và CNVN	1.055.000	1.362.152	129,1
	Cộng	33.957.705	44.668.472	131,5
	MIỀN TRUNG			
11	CTCP Sách - TBGD Miền Trung	400.000	616.520	154,1

TT	TÊN ĐƠN VỊ	KẾ HOẠCH (Bản)	THỰC HIỆN (Bản)	TỈ LỆ (%)
12	CTCP Đầu tư và PTGD Đà Nẵng	5.441.000	6.161.289	113,2
13	CTCP SGD Đà Nẵng	3.214.000	2.959.465	92,1
	Cộng	9.055.000	9.737.274	107,5
	MIỀN NAM			
14	CTCP Sách và TBGD Miền Nam	1.500.000	2.745.740	183,0
15	CTCP Sách và TBGD Cửu Long	400.000	397.556	99,4
16	CTCP ĐT&PTGD Phương Nam	6.180.000	7.753.081	125,5
17	CTCP SGD TP. Hồ Chí Minh	2.025.100	1.958.800	96,7
	Cộng	10.105.100	12.855.177	127,2
	TOÀN QUỐC	53.117.805	67.260.923	126,6

d) Phát hành tạp chí

ĐƠN VỊ	KẾ HOẠCH (Bản)	THỰC HIỆN (Bản)	TỈ LỆ (%)
Tạp chí VH&TT	156.000	158.400	101,5
Tạp chí Toán tuổi thơ	693.840	625.030	90,1
Tạp chí TH&TT	552.000	580.260	105,1
CS Sách - Thư viện và TBGD	14.000	14.000	100
TỔNG	1.415.840	1.377.690	97.3

e) Phát hành thiết bị giáo dục

STT	ĐƠN VỊ	THỰC HIỆN (Ti đồng)
1	CTCP Sách - TBTH TP. HCM	157,678
2	CTCP Bản đồ & TAGD	24,235
3	CTCP Đầu tư & PTGD Hà Nội	31,490
4	CTCP Học liệu EMCO	11,399
5	CTCP Mĩ thuật & Truyền thông	0,948
6	CTCP Sách và TBGD Miền Nam	7,700
7	CTCP Sách và TBGD Miền Bắc	24,372
8	CTCP Sách và TBGD Miền Trung	6,220
9	CTCP Sách và TBGD Cửu Long	3,420
	TỔNG	267,462

III - HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI - TỪ THIỆN

STT	Nội dung	Trị giá (đồng)
1	Xây nhà tình nghĩa	178.014.000
2	Nuôi dưỡng Mẹ VN anh hùng	153.680.000
3	Tặng học sinh nghèo	848.807.430
4	Ủng hộ đồng bào bão lụt	306.347.752
5	Học bổng “Cùng em tới trường”	2.000.000.000
6	Tặng quà Tết cho người nghèo	431.370.000
7	Tặng người nghèo	92.000.000
8	Tặng sách cho thư viện trường học	2.113.125.385
9	Giảm giá SGK, tặng SGK	6.250.380.000
10	Ủng hộ khác	2.192.843.288
	TỔNG SỐ	14.566.567.855